TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-PT
Ngày 25/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và bà Bùi Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Hà Cắm S và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hà Cắm S, sinh năm 1992 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đức T (*sinh năm 1963*) và bà Lý Thị M (*sinh năm 1963*); có vợ là Phòng Thị H (*sinh năm 1995*) và có 03 con (*lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018*); bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 04/01/2020 được tại ngoại – Có mặt.

2. Trương Văn L, sinh năm 1980 tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn Q (*sinh năm 1953*) và bà Trương Thị T (*sinh năm 1951*); có vợ là Lý Thị M (*sinh năm 1987*) và có 03 con (*lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011*); tại ngoại – Có mặt.

3. Lý Văn T (*tên gọi khác: Lý Văn L*), sinh năm 1985 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn B (*đã chết*) và bà Trần Ửng M (*sinh năm 1960*); có vợ là Lý Thị K (*sinh năm 1988*) và có 03 con (*lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018*); tại ngoại – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2019, Hoàng Văn M, Hà Cắm S và Vi Văn H đang ở nhà của Trương Văn L tọa lạc tại thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Lúc này, M lấy điện thoại gọi cho Vũ Hồng P rủ đến nhà L chơi bài. Khoảng 10 phút sau P đến và cầm theo 01 bộ bài tây loại 52 lá. P, S, H, L, M cùng chơi đánh bài với hình thức tiến lên, L và M chơi chung 01 cửa. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Lý Văn T, Đồng Xuân N và ông Bàn Quốc K đến. Thấy đông người nên N rủ chơi xóc đĩa, M cắt 04 "*con vị*" từ vỏ bao thuốc lá, L vào bếp lấy 01 cái bát và 01 cái đĩa, sau đó P, H, S, M, L, T, N ngồi tại phòng khách nhà L chơi đánh bạc với hình thức xóc đĩa. Quá trình điều tra xác định: T mang theo khoảng 2.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc; L và M mỗi người sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc; S và N mỗi người sử dụng khoảng 700.000 đồng để đánh bạc; P mang khoảng 1.260.000 đồng và sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc; H mang khoảng 4.000.000 đồng và sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc. Lúc đầu S là người xóc cái, sau khi chơi được khoảng 05 đến 07 ván thì S chuyển cho P xóc cái, đến khoảng 16 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 5.210.000 đồng, thu giữ trên người Vi Văn H 4.400.000 đồng và trên người Vũ Hồng P 66.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trương Văn L, Đồng Xuân N, Vũ Hồng P, Hà Cắm S, Hoàng Văn M, Vi Văn H, Lý Văn T phạm tội *"Đánh bạc"*. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Cắm S 06 (*sáu*) tháng tù, Trương Văn L 08 (*tám*) tháng tù, Lý Văn T 07 (*bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Văn M, Vũ Hồng P, Vi Văn H, Đồng Văn N; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12/5/2020, các bị cáo Hà Cắm S, Lý Văn T cùng kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 15/5/2020, bị cáo Trương Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Cắm S, Trương Văn L và Lý Văn T, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2019, tại nhà của Trương Văn L tọa lạc tại thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông, Trương Văn L, Hoàng Văn M, Hà Cắm S, Vi Văn H, Vũ Hồng P, Lý Văn T và Đồng Xuân N đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 5.210.000 đồng cùng tang vật. Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Lý Văn T sử dụng khoảng 2.200.000 đồng; Trương Văn L và Hoàng Văn M mỗi bị cáo sử dụng 150.000 đồng; Hà Cắm S và Đồng Xuân N mỗi bị cáo sử dụng 700.000 đồng; Vũ Hồng P sử dụng 1.200.000 đồng; Vi Văn H sử dụng 700.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Hà Cắm S, Trương Văn L và Lý Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt Hà Cắm S 06 (*sáu*) tháng tù, Trương Văn L 08 (*tám*) tháng tù, Lý Văn T 07 (*bảy*) tháng tù là tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc không lớn, gần bằng mức tối thiểu bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, để đảm bảo tính khách quan, công bằng so với các bị cáo khác trong vụ án đã được áp dụng hình phạt tiền, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt. Xét thấy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Hà Cắm S, Trương Văn L và Lý Văn T.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Cắm S, Trương Văn L và Lý Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông về phần chấp hành hình phạt đối với các bị cáo Hà Cắm S, Trương Văn L và Lý Văn T.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Cắm S 06 (*sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*", thời gian thử thách là 01 (*một*) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2.2. Xử phạt bị cáo Trương Văn L 08 (*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*", thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 04 (*bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2.3. Xử phạt bị cáo Lý Văn T 07 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*", thời gian thử thách là 01 (*một*) năm 02 (*hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Hà Cắm S, Trương Văn L và Lý Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (*Vụ GĐKT I*);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông Nô;
- VKSND huyện Krông Nô;
- CQ CSĐT CA huyện Krông Nô;
- CQ THAHS CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- UBND xã N, huyện K;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự; Tổ hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên, đóng dấu)

Ngô Đức Thọ